TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày 03-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Đức và bà Nguyễn Thị Hồng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thúy Hà- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11- Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Vũ Hoàng Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2026/HSST ngày 10/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Vũ Chí L, sinh ngày 07/8/1987; Số CCCD: 030087021...; cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục C về trật tự xã hội. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn M, xã T, TP Hải Phòng; trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Là đảng viên thuộc Chi bộ Ngân hàng TMCP L1- Chi nhánh H2 thuộc Đảng bộ phường L, TP Hải Phòng, đã bị Đảng ủy phường L, TP Hải Phòng ra Quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức "Khai trừ"); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Chí M và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Hoàng Thị Thúy H và 03 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Bị hại*: Ông Trương Văn T1, sinh năm 1958; địa chỉ: số E đường N, thôn Đ, xã G, TP Hải Phòng (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của ông T1*:

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967

+ Anh Trương Văn H1, sinh năm 1992.

+ Chị Trương Thị X, sinh năm 1999.

Đều trú tại: Số nhà E đường N, thôn Đ, xã G, thành phố Hải Phòng

(Bà B, anh H1 đều ủy quyền cho chị X tham gia tố tụng, chị X đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Chí L có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do sở GTVT tỉnh H *(cũ)* cấp ngày 15/12/2023, ngày hết hạn: 15/12/2033. Chiều ngày 17/9/2025, L có uống bia tại quán bia ở thôn A, xã T, TP Hải Phòng, đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô loại 05 chỗ ngồi biển số 34A- 199.... đi từ thôn A, xã T về xã G theo quốc lộ C để về nhà ở xã T, TP Hải Phòng. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày khi đi đến đường N đoạn đường đối diện số nhà E thuộc địa phận thôn Đ, xã G, TP Hải Phòng theo hướng xã G đi xã G. Đây là đường thẳng, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 10,50m được chia thành 02 chiều đường xe chạy riêng biệt bằng vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng. Mỗi chiều đường được phân chia làm 02 làn đường, gồm: làn đường số 1 là làn đường dành cho xe mô tô, xe máy, xe thô sơ giáp với lề đường phải chiều xã G đi xã G rộng 1,90m, tiếp giáp bên trái làn đường số 1 là làn đường số 2 dành cho xe ô tô và xe mô tô rộng 3,45m, các làn đường được phân chia thành vạch sơn màu trắng nét đứt, phía bên phải chiều xã G đi xã G phía đầu cầu T có lối đi vào Trường THPT G, phía chiều đường X đi G có lối mở đi vào đường G Hà Nội - Hải Phòng. Mặt đường được kẻ các vạch màu vàng liền mặt ngang mặt đường, hai bên lề phải đường là khu vực nhà dân đang sinh sống. Tại lề đường phải chiều đường xã G đi xã G có đặt biển cảnh báo nơi có đường bị hẹp về phía bên trái, ký hiệu W.203b. Lúc này trời tối có hệ thống đèn đường chiếu sáng, đường vắng không có vật gì che khuất tầm nhìn. L điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 50km/h và đi ở làn đường số 02 hướng xã G đi xã G, cùng lúc này có ông Trương Văn T1- sinh năm 1958, trú tại: số nhà E đường N thuộc thôn Đ, xã G, thành phố Hải Phòng đi bộ từ phía bên trái đường sang phía bên phải đường theo hướng xã G đi xã G, L quan sát thấy ông T1 đang đi bộ sang đường cách khoảng 20-25m, do nghĩ ông T1 đi vào lề đường phải, nên L không bấm còi xe, không giảm tốc độ mà đi tiếp, khi ông T1 đi bộ đến làn đường số 2 hướng xã G đi G, thì ông T1 quay lưng đi tiếp trên làn đường số 2 hướng về phía xã G, do khoảng cách gần nên L không xử lý phanh xe, dẫn đến phần đầu xe ô tô, nắp ca bô phía trước bên phải va chạm vào người ông T1, đẩy ông T1 ngã văng ra đường về phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 07-08m, xe ô tô dừng đỗ tại hiện trường (tâm trục bánh trước bên phải cách mép lề đường phải 4,05m, tâm trục bánh sau cách mép lề đường phải 3,70m), cách tâm trục bánh trước 8,60m về phía xã G là vùng máu kích thước 0,45 x 0,40cm, tâm vùng máu cách mép đường phải 2,46m. Hậu quả: Ông T1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ đến 20 giờ 15 phút ngày 18/9/2025 thì chết, xe ô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại Kết luận giám định tử thi số 2741/KL-KTHS ngày 22/9/2025 của Phòng K - Công an thành phố H đối với ông Trương Văn T1 xác định: Nguyên nhân tử vong của Trương Văn T1: Chấn thương sọ não; Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương trên cơ thể Trương Văn T1 do vật tày gây nên là phù hợp.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu hồi 21 giờ 35 phút, ngày 17/9/2025 của Trung tâm y tế huyện G đối với Vũ Chí L, kết quả: Nồng độ cồn 252,2mg/100mL.

Phiếu kết quả xét nghiệm ma túy hồi 21 giờ 35 phút ngày 17/9/2025 Trung tâm y tế huyện G đối với Vũ Chí L, kết quả: Âm tính;

Tại Kết luận giám định số 3436/KL-KTHS ngày 10/11/2025 của Phòng K- Công an T, kết luận: 01 tập tin video có phần mở rộng "MP4" dung lượng 38.9MB (MD5: 2F83AF8EFEE6A219C731EED70AFE9D1) được lưu trong 01 đĩa DVD đã qua sử dụng (ký hiệu A) không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường về trách nhiệm dân sự cho gia đình ông T1 tổng số tiền là 250.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của ông T1 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-HS ngày 09/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Chí L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà: VKSND khu vực 11- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vũ Chí L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; xử phạt Vũ Chí L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: không phải giải quyết; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Vũ Chí L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng đã truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Trương Thị X đại diện gia đình bị hại xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ, ngày 17/9/2025 tại đường N đối diện số nhà E thuộc địa phận thôn Đ, xã G, TP Hải Phòng, Vũ Chí L có giấy phép lái xe B2 điều khiển xe ô tô biển số 34A-199.... hướng xã G đi xã G thiếu quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến va chạm vào người ông Trương Văn T1 đang đi bộ sang đường. Hậu quả ông T1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đến ngày 18/9/2025 tử vong. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển xe không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, vi phạm 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông T1 chết đã đủ cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại Điều 260 BLHS. Do bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS, như quyết định truy tố của VKSND khu vực 11- Hải Phòng là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo được tặng giấy khen và danh hiệu lao động xuất sắc, có bố đẻ được tặng thưởng nhiều Bằng khen trong quá trình công tác; sau khi xảy ra sự việc, bị đã nhờ người dân đưa ông T1 đi cấp cứu; sau khi ông T1 chết, bị cáo cùng gia đình đều hỏi thăm và đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 250 triệu động, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi đi bộ sang đường ở nơi không có vạch kẻ đường thiếu chú ý quan sát, không có tín hiệu bằng tay, khi đã sang làn đường số 2 thì ông T1 không đi vào lề đường mà quay lưng đi tiếp trên làn đường số 2 là không đảm bảo an toàn theo quy định tại a, b khoản 1 Điều 30 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS (*bị cáo được tặng giấy khen và danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có bố đẻ được tặng thưởng nhiều bằng khen trong quá trình công tác; người bị hại cũng có lỗi; đại diện gia đình bị hại xin miễn*

trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét, xử bị cáo cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đồng thời trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi sang đường không đảm bảo an toàn nên mới dẫn tới vụ tai nạn đáng tiếc. Vì vậy, dù không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 250 triệu đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Elantra biển số: 34A-199...., cùng giấy tờ xe đứng tên bị cáo. Ngày 17/11/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết. Do bị cáo sử dụng xe ô tô làm phương tiện đi lại nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về...án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Chí L phạm tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Vũ Chí L **03** *(Ba)* năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05** (*Năm*) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/02/2026.

Giao bị cáo Vũ Chí L cho UBND xã T, TP Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Vũ Chí L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND KV11 - Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT - CA thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV- CA thành phố Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng
(Phòng THADS KV11- Hải Phòng);
- UBND xã T, TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: HS, VP.